

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGŨ HÀNH SƠN
TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2024/HS-ST
Ngày: 28 - 6 - 2024

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đoàn Công Quốc**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Dũng**

Ông **Huỳnh Bá Tiến**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Vũ Thị Bích Hậu** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Lê Văn Quy** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở UBND phường Hòa Quý, quận Ngũ Hành Sơn, Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 45/2024/TLST- HS ngày 24/5/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2024 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 03/2024/TB-TA ngày 25 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Hồ Quang H, sinh ngày 22/8/1999 tại Đà Nẵng; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn P, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi; Chỗ ở: đường K, phường K, quận Nn, thành phố Đà Nẵng; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Quang Hi và bà Nguyễn Thị Xuân Ho; Tiền án, Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 02/02/2024. Có mặt.

* *Người bị hại:* Chị **Nguyễn Thị Hồng D**, sinh năm 2000; Trú tại: 21 Hàm Tử, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2017, Hồ Quang H và chị **Nguyễn Thị Hồng D** có mối quan hệ tình cảm yêu đương và có một con chung với nhau nhưng chưa đăng ký kết hôn. Vào tháng 03/2023,

H và chị **D** có sống chung với nhau tại địa chỉ số xx đường A, phường A, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Thời điểm này, **H** có đem cầm cố xe mô tô BKS 59D2 - 283.06 của mình để lấy tiền tiêu xài chung với chị **D**. Đến tháng 11/2023 thì cả hai xảy ra mâu thuẫn, **H** muốn níu kéo tình cảm nên đã nhiều lần gọi điện, nhắn tin nhưng chị **D** không trả lời.

Khoảng 07 giờ 20 phút ngày 02/02/2024, **H** đến phòng trọ của chị **D** tại địa chỉ số 21 đường Hàm Tử, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng để nói chuyện. Tại đây, chị **D** muốn chấm dứt quan hệ với **H**, bức tức nên **H** dùng tay đánh vào mặt chị **D** 02 cái nhưng không gây thương tích gì rồi nói chị **D** về phòng trọ của **H** tại địa chỉ kiệt 48/3 đường K20, phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng để giải quyết chuyện tình cảm. Vì sợ ồn ào tại khu vực phòng trọ của mình nên chị **D** đã đồng ý. Khi đến phòng trọ, chị **D** nói với **H** lên giường nằm để cả hai nói chuyện nhẹ nhàng với nhau nhưng vì đang có tâm trạng ghen tuông, bức tức, nghi ngờ chị **D** nhắn tin yêu đương với người khác nên **H** không đồng ý và lấy điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max của chị **D** để kiểm tra tin nhắn. **H** yêu cầu chị **D** cung cấp mật khẩu, lúc đầu chị **D** không đồng ý, sau đó do sợ bị **H** đánh nên chị **D** mới nói mật khẩu cho **H**, đồng thời để điện thoại lại cho **H** kiểm tra rồi đón xe ra về.

Khi về phòng trọ của mình, chị **D** thấy điện thoại di động của chị Nguyễn Thị Thu Huyền là bạn ở cùng phòng trọ với chị **D** để trên bàn nên mượn sử dụng để liên lạc với **H**. Lúc này, biết chị **D** đang sử dụng điện thoại di động của chị Huyền nên **H** nhắn tin yêu cầu chị **D** trả lại số tiền trước đó **H** đưa cho chị **D** từ tiền cầm xe mô tô là 20.000.000đ nhưng vì không có tiền nên chị **D** nói là trả dần.

Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, **H** gửi một hình ảnh nhạy cảm (ảnh sex) giữa **H** và chị **D**, đồng thời yêu cầu chị **D** phải trả tiền trong trưa cùng ngày nếu không **H** sẽ gửi clip và hình ảnh nhạy cảm giữa hai người lên các trang web hội nhóm và bạn bè. Sau đó, cả hai thương lượng thống nhất số tiền 13.000.000đ và hẹn đến tại địa chỉ kiệt 48/3 đường K20, phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng để giao nhận tiền. Chị **D** vì lo sợ bị ảnh hưởng đến danh dự nên đã liên hệ người thân để mượn tiền, sau đó đến Công an phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng để trình báo sự việc.

Đến 13 giờ cùng ngày, tại địa chỉ kiệt đường K, phường K, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng, Hồ Quang H sau khi nhận số tiền 13.000.000đ từ chị **D** thì bị Công an phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng bắt quả tang.

*** Về vật chứng thu giữ:**

- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng;
- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax màu xanh;
- + Số tiền 13.000.000đ (26 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000đ).

Về dân sự: Chị D không có yêu cầu bồi thường đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với Hồ Quang H.

* Tại bản Cáo trạng số 46/CT -VKS - NHS ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Hồ Quang H về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*” theo điểm khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù. Về vật chứng: Đề nghị trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax.

Bị cáo Hồ Quang H khai nhận: Do trước đây có quan hệ tình cảm với chị **Nguyễn Thị Hồng D**, bị cáo cũng đã từng cầm cố tài sản để chi tiêu sinh hoạt cùng với chị D. Đến khoảng tháng 11/2023 thì giữa **H** và Duyên phát sinh mâu thuẫn. Bị cáo muốn níu kéo nhưng chị D không đồng ý, lúc này vì bức tức nên bị cáo nảy sinh ý định đòi lại số tiền mà mình đã đưa cho chị D. Theo đó bị cáo đã nhắn tin đe dọa chị D phải đưa số tiền 13.000.000đ nếu không sẽ tung hình ảnh nhạy cảm giữa hai người. Chị D đồng ý, khi bị cáo nhận số tiền 13.000.000đ của chị D thì bị bắt. Do đó bị cáo thống nhất về mặt tội danh, điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hành vi bị cáo là nhất thời để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình.

Người bị hại vắng mặt nhưng đã có lời khai tại hồ sơ vụ án phù hợp với lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm vấn công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại đều không có ý kiến khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định Cáo trạng số 46/CT -VKS - NHS ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành

phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Do đó đối với bị cáo cần phải xử phạt thoả đáng, cách ly ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đồng thời làm gương cho người khác.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ: Bản thân bị cáo là người có nhân thân tốt, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, giữa bị cáo và người bị hại có quan hệ tình cảm, từng sống chung như vợ chồng và có con với nhau, hành vi của bị cáo một phần cũng do bộc phát, ghen tuông, thiếu suy nghĩ. Người bị hại cũng đã có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

[6.1] Đối với số tiền 13.000.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng, Cơ quan Điều tra đã xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là chị **Nguyễn Thị Hồng D** là phù hợp. Sau khi nhận lại tài sản, chị D cũng không có ý kiến, cầu gì. Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát không tiếp tục đề cập nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6.2] Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax là tài sản của bị cáo Hồ Quang H không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Hồ Quang H** phạm tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”.

1/ Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Hồ Quang H** 01 (Một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/02/2024.

2/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên trả lại cho bị cáo Hồ Quang H 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu xanh

(Vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/6/2024 giữa Cơ quan CSĐT Công an quận Ngũ Hành Sơn và Chi cục thi hành án dân sự quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng).

3/ Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Hồ Quang H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm, báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay.

Riêng người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản sao bản án.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ngũ Hành Sơn;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- TAND TP Đà Nẵng;
- CQCSĐT CA quận Ngũ Hành Sơn;
- THA dân sự quận Ngũ Hành Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Công Quốc

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND quận Ngũ Hành Sơn;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- TAND TP Đà Nẵng;
- CQCSĐT CA quận Ngũ Hành Sơn;
- Trại tạm giam Công an Tp Đà Nẵng;
- THA dân sự quận Ngũ Hành Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đoàn Công Quốc